https://nhathuocngocanh.com/

MẪU NHÃN

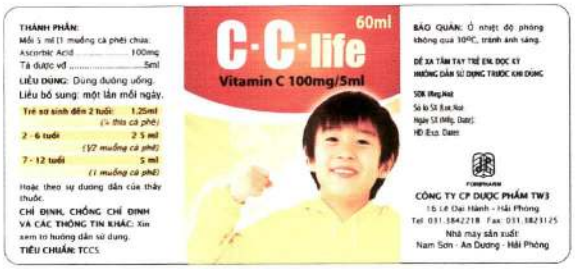

110.50

SĐKKD: 0200572501-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3 (FORIPHARM)
Q. HỒNG BÀNG T.P HẢI PHÒNG

https://nhathuocngocanh.com/

135

MẪU NHÃN

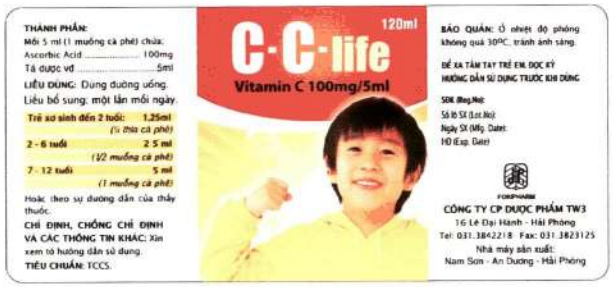

110.50

SĐKKD: 0200572501-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3 (FORIPHARM)
Q. HỒNG BÀNG T.P HẢI PHÒNG

https://nhathuocngocanh.com/

Hướng dẫn sử dụng

GMP-WHO

Sirô

C.C.Life

Vitamin C 100 mg/5ml

THÀNH PHẦN: Mỗi 5 ml (1 muỗng cà phê) sirô **C.C.Life** chứa:
Ascobic acid.....100 mg
Tá dược .....vừa đủ 5ml.
Tá dược: Sucrose, Sorbitol Solution, Sodium Benzoate, Edetate Disodium, Sodium Citrate hydrous, Citric Acid, Sodium Hydroxide, Flavor, FDC Yellow.

MÔ TẢ: C.C.lfe. với hàm lượng Vitamin C cao và hương vị cam thơm ngon, giúp bé tăng cường sức đề kháng. Nên khuyến khích bé sử dụng lượng Vitamin C tối thiểu cần thiết hằng ngày.

DƯỢC LÝ – LỢI ÍCH CỦA VITAMIN C

C.C.life giúp cơ thể gia tăng sức đề kháng chống lại strees và các bệnh nhiễm trùng, hồi phục sức khỏe nhanh chóng và mau lành vết thương. **C.C.Life** rất cần thiết cho sự tạo thành và duy trì sự chắc chắn, khỏe mạnh của nướu, răng, sụn, mô xương, mạch máu và mô liên kết.

CHỈ ĐỊNH: Phòng và điều trị thiếu Vitamin C ở trẻ sơ sinh và trẻ em.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH.

Không dùng cho người quá mẫn cảm với Vitamin C.
Không dùng vitamin C liều cao cho người bị thiếu hụt glucose - 6- phosphat dehydrogenase (G6PD) (nguy cơ thiếu máu huyết tán) người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và loạn chuyển hoá oxalat Tăng nguy cơ sỏi thận), bị bệnh thalassemia (t ăng nguy cơ hấp thu sắt).

THẬN TRỌNG:

- Vitamin C nên được dùng thận trọng với những bệnh nhân bị oxalate niệu. Sự nhờn thuốc có thể xảy ra ở những bệnh nhân sử dụng liều cao.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG: Dùng đường uống.
Liều bổ sung: 1 lần mỗi ngày;
Trẻ sơ sinh đến 2 tuổi 1,25ml (¼ thìa cà phê)
Từ 2 – 6 tuổi uống 2,5ml (1/2 thìa cà phê)/ lần.
Từ 7 – 12 tuổi uống 5ml (1 thìa cà phê)/ lần.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:
- Tăng Oxalat niệu, buồn nôn, nôn, ợ nóng, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, đỏ bừng, nhức đầu, mất ngủ và tình trạng buồn ngủ đã xảy ra.
- Sau khi uống một liều 1g hàng ngày hoặc lớn hơn, có thể xảy ra ia chảy.
- Thường gặp: ADR > 1/100
Thận: Tăng oxalat niệu
- Ít gặp: 1/1000 < ADR < 1/ 100
Máu: Thiếu máu tan máu.
Tim mạch: Bừng đỏ, suy tim.
Thần kinh trung ương: Xiu, chóng mặt, nhức đầu, mệt mỏi
Dạ dày - ruột: Buồn nôn, nôn, ợ nóng, ia chảy.
Thần kinh – cơ và xương: đau cạnh sườn.
Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ: Những triệu chứng quá liều gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và ia chảy
Xử trí: Gây lợi tiểu bằng truyền dịch có thể có tác dụng sau khi uống liều lớn

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Nơi khô thoáng, không quá 30^{0}C, tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

Để xa tầm tay của trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng, nếu cần thêm thông tin hỏi ý kiến Bác sĩ, Dược sĩ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Địa chỉ: 16 Lê Đại Hành- Hải Phòng.
Nhà máy sản xuất: Nam Sơn- An Dương- Hải Phòng.
ĐT: 031.3822227, FAX: 031.3823125

https://nhathuocngocanh.com/

135

TỜ THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN

1. Tên sản phẩm: **Siro C.C.LIFE**

2. Mô tả sản phẩm: Chai thủy tinh mầu nâu, dung tích 60 ml và 120ml . Hộp 1 lọ.

3. Thành phần của thuốc: Acid Ascorbic dạng Natri ascorbat, Sorbitol dung dịch, Acid citric, Natri benzoate, Dinatri edetat, Natri citrate, Natri hydroxyd, hương cam, sucrose, màu sunset yellow, nước tinh khiết.

4. Hàm lượng của thuốc: Tính cho 60ml

Acid ascorbic dạng Natri ascorbat 1200 mg

SĐKKD: 0200572501-CTCP CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3 (FORIPHARM) Q. HỒNG BÀNG T.P HẢI PHÒNG

5. Thuốc dùng cho bệnh:

- Phòng và điều trị thiếu Vitamin C ở trẻ sơ sinh và trẻ em.

6. Cách dùng và liều lượng:

Liều bổ sung Vitamin C: Mỗi ngày 1 lần

+ Trẻ sơ sinh đến 2 tuổi: 1/4 thìa cà phê (1,25ml)

+ Trẻ em 2 đến 6 tuổi: 1/2 thìa cà phê (2,5 ml).

+ Trẻ em 7 đến 12 thuổi: 1 thìa cà phê (5 ml).

Hoặc theo chỉ dẫn của Bác sỹ.

7. Khi nào không nên dùng thuốc này: Không nên dùng thuốc khi đói.

Không dùng liều cao cho người bị thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase (G6PD) (nguy cơ thiếu máu tan huyết) người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và loạn chuyển hoá oxalat (tăng nguy cơ sỏi thận), bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ hấp thu sắt).

8. Tác dụng không mong muốn:

- Tăng Oxalat niệu, buồn nôn, nôn, ợ nóng, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, đỏ bừng, nhức đầu, mất ngủ và tình trạng buồn ngủ đã xẩy ra.
- Sau khi uống một liều 1 g hàng ngày hoặc lớn hơn, có thể xảy ra ỉa chảy.
- Thường gặp: ADR> 1/100

Thận: Tăng oxalat niệu.

- Ít gặp: 1/1000<ADR<1/100

Máu: Thiếu máu, tan máu.

Tim mạch: Bừng đỏ, suy tim.

Thần kinh trung ương: Xỉu, chóng mặt, nhức đầu, mệt mỏi.

Dạ dầy - ruột: Buồn nôn, nôn, ợ nóng, ỉa chảy.

Thần kinh - cơ và xương: Đau cạnh sườn.

9. Nên tránh dùng thuốc hoặc thực phẩm gì khi dùng thuốc này: Không nên uống Vitamin C liều cao trong vòng 1 giờ trước và sau khi uống Vitamin B_{12}.

10. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc: Khi quên dùng thuốc nên bỏ qua và dùng thuốc vào lần tiếp theo với liều giữ nguyên.

11. Bảo quản thuốc: Nơi khô thoáng, không quá 30^0Ctránh ánh sáng.

12. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều: Sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và ỉa chảy.

13. Cần làm gì khi dùng thuốc quá liều:

- Gây lợi tiểu bằng truyền dịch có thể có tác dụng sau khi uống liều lớn
- Thông báo cho bác sỹ biết và làm theo chỉ dẫn của bác sỹ.

14. Tên nhà sản xuất:

FORIPHARM

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3

Địa chỉ: 16 Lê Đại Hành - Hải Phòng

Nhà máy SX: Nam Sơn – An Dương – Hải Phòng.

Điện thoại: 031.3842576 – 8820337

15. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc:

- Không dùng thuốc quá liều.
- Không sử dụng thuốc khi thấy váng mốc.
- Không sử dụng thuốc khi hết hạn sử dụng.

16. Khi nào cần tham vấn bác sỹ: Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

17. Ngày xem xét sửa đổi lại tờ thông tin cho bệnh nhân: